

II-BẮT DỮ THỦ

1. Ưu-ba-ly thỉnh vấn

Thế Tôn ở tại thành Vương-xá. Bấy giờ Ưu-ba-ly từ chỗ ngồi đứng dậy, để trống vai bên phải, đầu gối bên phải chấm đất, chắp tay thưa:

- Kính bạch Đức Thế Tôn, Đại đức Đà-ni-già, con ông thợ gốm, lấy cây gỗ của vua. Không cho mà lấy như vậy có phạm không?

Đức Phật dạy:

289. Bà-lâu-việt-xa 婆樓越奢. Pali: Bharukaccha (?), Vin.iii. >9.

- Mới ban đầu chưa chế giới, không phạm.

Ưu-ba-ly lại bạch Phật:

- Bạch Đại đức, nếu chỗ đồng trống, lấy vật có người thủ hộ, giá trị năm tiền hoặc hơn năm tiền. Có phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

- Vật của người khác tưởng là vật của người khác, giá trị năm tiền hoặc hơn năm tiền, không được cho mà lấy, phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

- Vật của người khác hay nghi, giá trị năm tiền hoặc hơn năm tiền, không cho mà lấy. Có phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Phạm Thâu-lan-giá.

- Chẳng phải vật của người khác, tưởng là vật của người khác, giá trị năm tiền hoặc hơn năm tiền, lấy, phạm Thâu-lan-giá. Chẳng phải vật của người khác, nghi, giá trị năm tiền hoặc hơn năm tiền, không cho mà lấy, phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Phạm Thâu-lan-giá.

- Vật của người tưởng là vật của người, giá trị dưới năm tiền, không cho mà lấy, phạm hay chăng?

Đức Phật dạy:

- Phạm Thâu-lan-giá.

- Vật của người, nghi, dưới năm tiền, không cho mà lấy phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Phạm Đột-kiết-la.

Chẳng phải vật của người, tưởng là vật của người, dưới năm tiền, không cho mà lấy, phạm hay không? Đức Phật dạy:

- Phạm Đột-kiết-la.

- Chẳng phải vật của người, nghi, dưới năm tiền, không cho mà lấy, phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Phạm Đột-kiết-la.

- Nếu khởi ý tưởng là người nữ mà lấy vật của người nam, năm tiền hay hơn năm tiền, không cho mà lấy, phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

- Nếu ý tưởng là người nam mà lấy vật của người nữ, năm tiền hoặc trên năm tiền, không cho mà lấy, phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

- Nếu khởi ý tưởng là người nữ này mà lấy vật của người nữ khác, phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

- Nếu khởi ý tưởng là người nam này mà lấy vật của người nam khác, phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

2. Vật gia dụng

1. Thế Tôn ở tại Ba-la-nại. Gặp lúc mất mùa nhân dân đói khát, khát thực khó được. Bấy giờ, có Tỳ-kheo khát thực, buổi sáng khoác y, bưng bát đến nhà bạch y. Nơi đó có người nữ dùng đồ đựng đầy thức ăn để dưới đất rồi vào nhà trong. Tỳ-kheo kia nhìn quanh thấy không có ai, bèn nghĩ: Ta lấy thức ăn này. Có ích cho ta. Nghĩ như vậy rồi lấy đi. Vị kia nghĩ, Đức Phật hỏi:

- Với tâm niệm như thế nào khi lấy?

Vị kia thưa:

- Lấy với tâm ăn trộm.

Đức Phật dạy:

- Nếu trị giá đủ năm tiền, lấy khỏi chỗ cũ, phạm Ba-la-di. Lương khô, cơm, cá, thịt, khư-xà-ni, tất cả các thứ như trên mà trị giá năm tiền, lấy khỏi chỗ cũ, phạm Ba-la-di.

2. Có Tỳ-kheo khát thực, buổi sáng khoác y, bưng bát đến nhà bạch y, thấy có cái bồn bằng đồng. Nhìn chung quanh không thấy ai, tự nghĩ: Cái này đối với ta có ích. Nghĩ như vậy rồi lấy đi, nhưng nghĩ.

Đức Phật hỏi:

- Với tâm niệm thế nào khi người lấy?

Vị đó thưa:

- Với tâm trộm cắp.

Đức Phật dạy:

- Nếu trị giá năm tiền, lấy khỏi chỗ cũ, phạm Ba-la-di.

>. Có Tỳ-kheo khát thực, sáng sớm khoác y, bưng bát đến nhà cư

sĩ thấy có chiếc ghế đơn.²⁹¹ Tỳ-kheo nhìn chung quanh không thấy ai, liền nghĩ: Chiếc ghế này có ích cho ta. Nghĩ như vậy rồi lấy đi, nhưng nghĩ. Đức Phật hỏi:

- Khi thầy lấy với tâm niệm như thế nào?

Vị đó thưa:

- Với tâm trộm cắp.

Đức Phật dạy:

- Nếu trị giá đủ năm tiền, lấy khỏi chỗ cũ, phạm Ba-la-di.

3. Y phục

1. Có Tỳ-kheo đến chỗ giặt y, lấy y của người khác đi, nhưng nghĩ.

Đức Phật hỏi:

- Người lấy với ý nghĩ như thế nào?

Vị đó nói: Lấy với tâm trộm cắp.

Đức Phật dạy:

- Nếu trị giá đủ năm tiền, lấy khỏi chỗ cũ, phạm Ba-la-di.

2. Có Tỳ-kheo đi cách chỗ giặt y không xa, thấy có chiếc y quý giá phơi, để ý, với ý nghĩ sẽ trở lại lấy, sinh nghĩ. Đức Phật hỏi:

- Khi người muốn lấy với tâm niệm như thế nào?

Vị đó thưa:

- Với tâm ăn trộm.

Đức Phật dạy:

- Phương tiện tìm cầu năm tiền, chưa lấy khỏi chỗ cũ, phạm Thâu-lan-giá.

>. Có Tỳ-kheo khát thực, sáng sớm đắp y mang bát đến nhà bạch y, thấy bên dưới cửa có phơi một chiếc y quý giá, lấy chân lật qua để xem, rồi nghĩ. Đức Phật hỏi:

- Với ý nghĩ như thế nào trong khi làm như vậy?

Vị đó thưa:

- Với tâm niệm kẻ trộm.

Đức Phật dạy:

- Phương tiện tìm cầu năm tiền, chưa rời khỏi chỗ cũ, phạm Thâu-lan-giá.

4. Có Tỳ-kheo khát thực, sáng sớm khoác y, bưng bát đến nhà bạch y, thấy có cái giường đơn. Nhìn chung quanh không thấy ai, tự nghĩ: Cái này đối với ta có ích. Bèn lấy đi; rồi nghĩ. Đức Phật hỏi:

- Với ý nghĩ như thế nào khi người lấy?

Vị đó thưa:

290. Độc tọa sấp đấng 獨座榻.

- Với tâm ăn trộm.

Đức Phật dạy:

- Ba-la-di.

5. Có Tỳ-kheo khát thực, sáng sớm khoác y, bưng bát đến nhà thế gian, thấy có cái giường ngồi một người và y. Nhìn chung quanh không thấy ai, tự nghĩ: Đối với ta cái này có ích. Bèn lấy đi; rồi nghỉ. Đức Phật hỏi:

- Khi người lấy với ý nghĩ thế nào?

Vị đó thưa:

- Với tâm của kẻ trộm.

Đức Phật dạy:

- Trị giá năm tiền, lấy khỏi chỗ cũ, phạm Ba-la-di.

6. Có Tỳ-kheo khát thực, sáng sớm khoác y, bưng bát đến nhà bạch y, thấy chiếc ghế ngồi một người, tạm lấy để dùng, nhưng nghỉ. Đức Phật hỏi:

- Với ý nghĩ thế nào khi người lấy?

Vị đó thưa:

- Với ý nghĩ lấy tạm chứ không có tâm trộm cắp.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được không hỏi chủ mà lấy như vậy.

7. Có Tỳ-kheo lấy y trong tháp miếu của người khác rồi nghỉ. Đức Phật hỏi:

- Với Tâm niệm thế nào khi người lấy nó?

Vị đó thưa:

- Nghĩ là y phẩn tảo nên con lấy.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được lấy y trang sức trong tháp miếu của người.

4. Trốn thuế

1. Có Tỳ-kheo cùng đi với người bán tơ lụa. Vị đó nói với Tỳ-kheo:

- Thưa Trưởng lão, các ngài đi qua chỗ quan thuế, khỏi phải đóng thuế. Tôi muốn gửi tơ lụa này cho các ngài mang qua khỏi chỗ quan thuế.

Tỳ-kheo liền vì họ mang qua, nhưng nghỉ. Đức Phật hỏi:

- Với ý nghĩ thế nào khi thầy làm việc ấy?

Vị đó thưa:

- Với tâm trộm cắp.

Đức Phật dạy:

- Trị giá thuế đủ năm tiền thì phạm Ba-la-di.

5. Trộm tổ chức

1. Có số đồng Tỳ-kheo phương tiện sai một người lấy vật của người khác đáng giá năm tiền hay hơn năm tiền, rồi nghỉ. Đức Phật nói:

- Tất cả đều phạm Ba-la-di.

2. Có số đồng Tỳ-kheo phương tiện sai một người lấy vật của người. Trong số đó có người nghỉ mà không ngăn. Vật ấy đáng năm tiền hoặc hơn năm tiền được lấy. Tỳ-kheo nghỉ. Đức Phật dạy:

- Tất cả đều phạm Ba-la-di.

>. Có số đồng Tỳ-kheo phương tiện sai một người lấy vật của người. Trong số đó có người nghỉ liền ngăn. Nhưng người kia vẫn cố đi lấy được năm tiền hoặc hơn năm tiền. Tỳ-kheo nghỉ. Đức Phật dạy:

- Người ngăn phạm Thâu-lan-giá. Người không ngăn phạm Ba-la-di.

4. Có số đồng Tỳ-kheo phương tiện sai một người lấy trộm vật của người khác. Người kia đến tìm cầu năm tiền hay hơn năm tiền, nhưng lấy được dưới năm tiền. Vị kia nghĩ, - Chúng ta được dưới năm tiền, không phạm Ba-la-di.

Đức Phật dạy:

- Căn cứ theo chỗ vật vốn định lấy, đủ năm tiền thì phạm Ba-la-di.

5. Có số đồng Tỳ-kheo phương tiện khiến một người lấy năm tiền hoặc hơn năm tiền, trở về cùng nhau chia, mỗi phần đều dưới năm tiền. Vị kia nghĩ: Chúng ta được dưới năm tiền không phạm Ba-la-di.

Đức Phật dạy:

- Chung lại thành một phần, đều phạm Ba-la-di.

6. Có số đồng Tỳ-kheo phương tiện khiến một người lấy vật của kẻ khác, đi lấy vật dưới năm tiền. Nhưng đem về vật giá trị năm tiền. Vị kia nghĩ: Chúng ta lấy được năm tiền, phạm Ba-la-di.

Đức Phật dạy:

- Căn cứ theo chỗ vật vốn định lấy, phạm Thâu-lan-giá.

6. Sở hữu tỳ lục

1. Bấy giờ, có Tỳ-kheo lấy vật của tỳ lục kia, rồi mang vào thành. Vị ấy nghĩ. Đức Phật dạy:

- Khi người lấy, với tâm ý thế nào?

Vị kia thưa:

- Với tâm ăn trộm.

Đức Phật dạy:

- Lấy năm tiền rời khỏi chỗ, phạm Ba-la-di.

7. Trộm kinh

Có Tỳ-kheo lấy trộm kinh của người khác với ý nghĩ: Lời của Đức Phật thì vô giá. Chỉ nên căn cứ giấy mực để định giá trị.

Vị kia nghi. Đức Phật dạy:

- Khi thầy lấy với tâm niệm thế nào?

Vị kia thưa:

- Với tâm niệm kẻ trộm.

Đức Phật dạy:

- Lấy năm tiền, rời khỏi chỗ, phạm Ba-la-di.

8. Đồng lõa

Bấy giờ, có người dưng kiện của Vương thất, do sự tin ưa nên theo Phật xuất gia. Có Tỳ-kheo phá giới khác đến dụ dỗ đối gạt: Trưởng lão, nơi thôn kia, trong đó có nhiều của cải, cũng có người khỏe nhưng không khỏe hơn ngài. Bấy giờ chúng ta cùng đi lấy. Vị kia đồng ý. Tỳ-kheo kia nói xong rồi đi. Đi một đoạn đường không xa, Tỳ-kheo này khởi ý nghĩ: Với lòng tin, ta xuất gia, không được làm việc ác thế này.

Một thời gian sau, Tỳ-kheo phá giới kia lại đến nói: Bấy giờ chúng ta hãy cùng đi lấy tài vật đó. Vị kia nói: Tôi không đi. Tại sao vậy? Vị kia trả lời: Sau khi thầy đi, tôi suy nghĩ: “Ta vì tín tâm xuất gia không được làm việc ác như vậy.” Vì vậy tôi không đi.

Sau đó một thời gian, Tỳ-kheo phá giới kia đến thôn đó lấy trộm của cải của người, chia cho nhau rồi, còn một phần đem đến cho Tỳ-kheo này. Tỳ-kheo này nói: Tôi không nhận phần này. Trước đây tôi đã nói, “Ta vì tín tâm xuất gia không được làm việc ác như vậy.” Nhưng vị ấy lại nghi. Đức Phật hỏi:

- Ý nghĩ của người như thế nào?

Vị kia liền đem nhân duyên trình bày rõ ràng với Đức Phật. Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng trước có hứa khả nên mắc Đột-kiết-la.

9. Trộm nhâm

1. Có Tỳ-kheo muốn ăn trộm y của người khác mà nhằm lấy y của mình, rồi nghi. Đức Phật dạy:

- Người phạm Thâu-lan-giá.

2. Có Tỳ-kheo lấy trộm y của người luôn cả y của mình, rồi nghi.

Đức Phật dạy:

- Y của mình phạm Thâu-lan-giá. Y của người phạm Ba-la-di.

>. Có Tỳ-kheo trộm đồ vật vốn là đồ ăn trộm của người khác; rồi nghi. Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

4. Có số đông bạch y, tại bãi tha ma, cởi y để một chỗ để chôn người chết. Có Tỳ-kheo trì y phẩn tảo tưởng là y phẩn tảo nên mang đi. Các bạch y thấy, nói: Đại đức, chớ lấy y của chúng tôi đi. Vị kia trả lời: Tôi tưởng là y phẩn tảo. Nói như vậy rồi để y xuống mà đi. Nhưng nghi. Đức Phật hỏi:

- Người lấy với ý nghĩ như thế nào?

Vị kia thưa:

- Con tưởng là y phẩn tảo chứ không có tâm ăn trộm.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng nếu có đồng y như vậy, không được gọi là y phẩn tảo để lấy.

5. Có Tỳ-kheo đi cách bãi tha ma không xa, thấy có nhiều y phẩn tảo, liền tập trung lại rồi đi, nghĩ rằng để trở về lại sẽ lấy. Sau đó có Tỳ-kheo trì y phẩn tảo thấy, tưởng là y phẩn tảo liền mang đi. Tỳ-kheo kia khi trở lại không thấy y, về đến chùa lại thấy có Tỳ-kheo đang giặt y, liền nói:

- Thầy lấy y của tôi, phạm tội ăn trộm.

Vị kia trả lời:

- Tôi không lấy trộm mà chỉ lấy y phẩn tảo.

Vị kia nghi. Đức Phật hỏi:

- Người lấy với ý nghĩ thế nào?

Vị kia trả lời:

- Con nghĩ là y phẩn tảo nên lấy.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được lấy y phẩn tảo mà tập trung thành đồng như vậy.

6. Có cư sĩ đi cách bãi tha ma không xa, thấy có y phẩn tảo rất quý giá, liền lấy để trong đám cỏ rồi đi, với ý định trở lại sẽ lấy để cúng cho Tỳ-kheo. Vào lúc đó có Tỳ-kheo trì y phẩn tảo thấy, liền lấy đem đi. Cư sĩ kia khi trở lại không thấy chiếc y, lúc đến chùa thấy Tỳ-kheo đang giặt, nói:

- Thầy lấy trộm y của tôi.

Tỳ-kheo trả lời:

- Tôi không lấy trộm y của người. Tôi chỉ lượm y phẩn tảo. Nhưng rồi nghi. Đức Phật hỏi:

- Người với ý nghĩ thế nào khi lấy?

Tỳ-kheo kia thưa:

- Con nghĩ là y phẩn tảo nên lấy.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được lấy y phẩn tảo để chỗ như vậy.

7. Có người chặn bò cỡi y để trên đầu nằm ngủ. Có Tỳ-kheo trì y phẩn tảo thấy tưởng là người chết, nên nghĩ: Đức Thế Tôn không cho phép Tỳ-kheo lấy y của người chết còn nguyên hình. Bèn lấy tay người chết đánh vào đầu người chết. Đứa chặn bò hoảng hốt thức dậy hỏi: Tại sao Đại đức lại đánh tôi? Tỳ-kheo trả lời: Tôi tưởng người là người chết. Đứa chặn bò kia giận nói: Ông không thể phân biệt được người chết với người sống hay sao? Nói xong liền đánh Tỳ-kheo như tử. Các Tỳ-kheo bạch Phật. Đức Phật dạy:

- Không được đánh người chết khiến cho rã thân để lấy y.

8. Có số đông trẻ nhỏ cỡi y để một chỗ rồi cùng nhau nô đùa. Tỳ-kheo trì y phẩn tảo thấy, liền muốn lấy y. Mấy đứa nhỏ thấy, nói: Đừng lấy y của chúng tôi đi. Tỳ-kheo nói: Tôi tưởng là y phẩn tảo. Tỳ-kheo để y lại đi, nhưng nghi. Đức Phật hỏi:

- Người nghĩ thế nào khi lấy?

Tỳ-kheo thưa:

- Con nghĩ là y phẩn tảo nên lấy.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được lấy y phẩn tảo tập trung thành đống như vậy.

10. Di chuyển vật

1. Nhóm sáu Tỳ-kheo dùng đường mía khuyến dụ con nít để dẫn đi bán. Cha mẹ nó thấy, hỏi Tỳ-kheo: Đại đức nói gì với nó vậy? Tỳ-kheo nhóm sáu nói: Có nói gì đâu. Nhóm sáu để trẻ nít lại rồi đi, nhưng nghi. Đức Phật hỏi:

- Người dẫn chúng nó đi với ý nghĩ thế nào?

Nhóm sáu thưa:

- Dẫn đi với tâm trộm.

Đức Phật dạy:

- Trị giá năm tiền đời khỏi chỗ, phạm Ba-la-di.

2. Có Tỳ-kheo với tâm ăn trộm, đảo ngược và đời chỗ thẻ chia

phần của người khác, rồi nghỉ. Đức Phật dạy:

- Khi đời liền thành Ba-la-di.

>. Có Tỳ-kheo ăn trộm thỏ chia vật của người khác, rồi nghỉ. Đức

Phật dạy:

- Trị giá năm tiền, lìa khỏi chỗ cũ phạm Ba-la-di.

4. Có Tỳ-kheo lật nghiêng thỏ chia phần của người khác, rồi nghỉ.

Đức Phật dạy:

- Phương tiện lấy năm tiền, chưa rời khỏi chỗ cũ, phạm Thâu-lan-giá.

5. Có Tỳ-kheo ăn trộm lần thứ hai, lấy vật không đủ năm tiền, nghĩ: Ta lấy hai lần, trước sau (mỗi lần) không đủ năm tiền, không phạm Ba-la-di. Đức Phật dạy:

- Trước sau (cộng lại) đủ năm tiền, phạm Ba-la-di.

6. Cách Kỳ-hoàn không xa có cư sĩ cày đất. Tỳ-kheo khách thấy, nói rằng, - Đất này của Tăng. Chớ cày. Cư sĩ nói, - Chẳng phải đất của Tăng mà là đất của tôi. Tỳ-kheo lại nói, - Đây là đất của Tăng. Chớ cày. Cư sĩ liền thả bò đi, và nói rằng, - Đất của ta mà không được cày! Tỳ-kheo khách kia vào trong Kỳ-hoàn hỏi cฤu Tỳ-kheo:

- Có cư sĩ cày khoảnh đất cách đây không xa. Vậy đất đó của ai?

Cฤu trú Tỳ-kheo nói:

- Đó là đất của cư sĩ.

Vị cฤu trú Tỳ-kheo hỏi vị khách Tỳ-kheo:

- Tại sao thầy hỏi điều đó?

Khách Tỳ-kheo đem nhân duyên kia nói lại đầy đủ, rồi nghỉ. Đức Phật hỏi:

- Người nghĩ như thế nào?

Vị đó trình bày đầy đủ nhân duyên, Đức Phật dạy:

- Người không phạm. Nhưng không được nói như vậy.

7. Bảy giờ, Ưu-ba-ly từ chỗ ngồi đứng dậy, để trống vai bên phải, đầu gối bên phải chấm đất, bạch Phật:

- Nếu tác ý làm hao hụt, lấy năm tiền hoặc hơn năm tiền, tự mình lấy hoặc dạy người lấy, tự đoạn hoại hoặc dạy người đoạn hoại, tự phá hoặc dạy người phá, hoặc đốt, hoặc chôn, hoặc làm hoại sắc, như vậy có phạm hay không?

Đức Phật dạy:

- Tất cả đều phạm Ba-la-di.

8. Có Tỳ-kheo chia đất, dời cột mốc của người khác; rồi nghỉ. Đức Phật hỏi:

- Người nghĩ thế nào khi dờì?

Vị kia thưa: Với tâm ăn trộm.

Đức Phật dạy:

- Dờì cột mốc, nếu trị giá năm tiền,²⁹² phạm Ba-la-di.

11. Nguồn nước

1. Bấy giờ trong vườn của chúng Tăng không có nước nên bị cần cỗi. Nhóm sáu Tỳ-kheo tháo nước từ ruộng của người khác vào trong vườn của Tăng, rồi nghỉ. Đức Phật hỏi:

- Người tháo nước với ý nghĩ thế nào?

Vị kia thưa:

- Với tâm của kẻ trộm.

Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

Ruộng của nhà đàn-việt không có nước nên bị cần cỗi. Tỳ-kheo kia tháo nước của người khác vào ruộng của đàn-việt, rồi nghỉ. Đức Phật dạy:

- Ba-la-di.

2. Có Tỳ-kheo cùng nhà bạch y oán cừu nhau, bèn tháo nước ruộng của người đó bỏ, khiến cho ruộng bị hoang phế. Tỳ-kheo nghỉ. Đức Phật dạy:

- Ba-la-di.

>. Có Tỳ-kheo ăn trộm nước của người khác, rồi nghỉ. Đức Phật dạy:

- Tính đủ năm tiền phạm Ba-la-di.

Các Tỳ-kheo nghỉ, không dám lấy nước nơi kênh, nơi suối, nơi ao hồ. Đức Phật dạy:

- Không phải sở hữu của người nào đó thì không phạm.

12. Chiếm dụng

1. Tỳ-kheo Chiên-đà-la có việc tranh chấp. Vị ấy có chiếc bát quý giá của nước Tô-ma. Vì việc tranh chấp nên vị kia thường ôm lòng ưu sầu, nói, - Nếu ai có thể chấm dứt việc tranh chấp của tôi thì sẽ lấy chiếc bát này. Bấy giờ, có Tỳ-kheo A-di-đầu thông minh, chuyên môn giải quyết việc tránh sự, liền vì vị kia giải quyết việc đấu tranh rồi lấy chiếc bát đi. Tỳ-kheo này nghĩ rằng chiếc bát bị mất nên đi tìm. Thấy Tỳ-kheo A-di-đầu bưng nơi tay liền nói, - Thầy lấy trộm chiếc bát của tôi. Vị kia liền trả lời, - Tôi không lấy trộm bát của thầy. Thầy đã có

291. Giá trị của phần điền thổ thêm hay bớt sau khi dờì cột mốc. Không phải giá trị bản thân cột mốc.

giao ước, nếu người nào có thể chấm dứt việc tranh đấu của tôi thì sẽ lấy chiếc bát này. Vì vậy nên tôi lấy chiếc bát. Vị kia nghi. Đức Phật hỏi:

- Người lấy với ý nghĩ thế nào?

Vị kia trình bày đầy đủ nhân duyên. Đức Phật dạy:

- Người không phạm. Nhưng không được nhận vật như vậy.

2. Tỳ-kheo tên Da-thâu-già có y Tăng-già-lê. Tỳ-kheo tên Bà-tu-đạt-đa không nói mà lấy mặc vào trong xóm khát thực. Vị kia tưởng là y bị mất đi tìm. Thấy Bà-tu-đạt-đa mặc, liền nắm lấy nói, - Thầy phạm tội ăn trộm. Vị kia trả lời, - Tôi không trộm y của thầy, tôi lấy mặc với ý thân tình. Nói xong, nghi. Đức Phật hỏi:

- Người lấy với tâm niệm thế nào?

Vị kia thưa: Lấy với ý thân tình chứ không lấy với tâm ăn trộm.

Đức Phật nói:

- Không phạm. Nhưng không được không phải thân tình mà tác ý thân tình để lấy.

>. Tỳ-kheo tự Thanh Tịnh có y Tăng-già-lê. Tỳ-kheo Tu-đà-di không hỏi chủ mà tự tiện lấy mặc vào tụ lạc khát thực. Người chủ tưởng y bị mất nên đi tìm. Thấy Tu-đà-di mặc liền nắm lấy và nói, - Thầy lấy y tôi, phạm giới trộm. Tỳ-kheo kia trả lời tôi không ăn trộm mà mượn để dùng. Vị kia nghi. Đức Phật hỏi:

- Người lấy y với tâm nghĩ thế nào?

Vị kia thưa:

- Với tâm mượn chứ không phải với tâm ăn trộm.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Không được không hỏi chủ mà vội lấy mặc vào tụ lạc như vậy.

13. Hoa quả

1. Có Tỳ-kheo lấy trái lê của người khác, nghi. Đức Phật dạy:

- Tính đủ năm tiền, dời khỏi chỗ cũ phạm Ba-la-di.

Trái diêm-bà, trái ba-lê-bà, các loại trái bồ đào, nếu trị giá năm tiền, tất cả đều phạm Ba-la-di.

2. Có Tỳ-kheo rung trái lê của người khác cho rụng, với ý muốn làm cho ít bớt. Đức Phật dạy:

- Tính đủ năm tiền, Ba-la-di.

Nếu rung cho rụng trái diêm-bà, trái ba-lê-bà, các loại trái bồ đào, cũng với ý muốn khiến cho ít bớt, tất cả đều Ba-la-di.

>. Có Tỳ-kheo ăn trộm dưa của người. Đức Phật dạy:

- Tính đủ năm tiền phạm Ba-la-di.

Có Tỳ-kheo ăn trộm mía, nghi. Đức Phật dạy:

- Tính đủ năm tiền, phạm Ba-la-di.

Có Tỳ-kheo lấy rau của người, nghi. Đức Phật dạy:

- Tính đủ năm tiền Ba-la-di.

Có Tỳ-kheo lấy bông sen của người, nghi. Đức Phật dạy:

- Tính đủ năm tiền Ba-la-di.

Hoa bát-đầu-ma, câu-đầu-ma, phân-đà-lợi, tính đủ năm tiền, tất cả đều Ba-la-di. Nếu bẻ phá, làm hư hoại, hao hụt của người khác, tính đủ năm tiền tất cả đều Ba-la-di.

Có người canh giữ cho kẻ khác, và giặc, mang thức ăn khứ-đà-ni cho Tỳ-kheo. Tỳ-kheo nghĩ đây không phải là của người này nên không nhận.^{29>} Các Tỳ-kheo bạch Phật. Đức Phật dạy:

- Đây tức là thức ăn của đàn-việt, cho phép tác tịnh,²⁹⁴ rửa tay, rồi thọ nhận và ăn.

Có Tỳ-kheo lấy ngó sen của người, nghi. Đức Phật dạy:

- Tính đủ năm tiền, Ba-la-di.

Có Tỳ-kheo lấy gỗ trong rừng do người khác bảo vệ, nghi. Đức Phật dạy:

- Ba-la-di.

Có Tỳ-kheo với tâm trộm cắp, vô căn cứ lấy thức ăn của người, nghi. Đức Phật dạy:

- Ba-la-di.

Có Tỳ-kheo vô căn cứ lấy thức ăn của người, nghi, Đức Phật hỏi:

- Người với tâm niệm như thế nào khi lấy?

Vị kia nói:

- Không có tâm trộm.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng vì vọng ngữ nên phạm Ba-dật-đề.

Có Tỳ-kheo sai Tỳ-kheo lấy trộm giường dây, giường cây. Tỳ-kheo được sai tưởng là không phải ăn trộm nên lấy đem đến, rồi nghi.

Đức Phật dạy:

- Phương tiện dạy người phạm Ba-la-di. Vị bị sai không phạm.

Có Tỳ-kheo sai Tỳ-kheo lấy giường dây. Vị được sai kia tưởng là bảo lấy trộm liền lấy đem đến, rồi nghi, Đức Phật nói:

29>. Cf. Pali, Vin. iii. 66: Người giữ vườn (cho người khác) mang trái cây cho Tỳ-kheo. Tỳ-kheo không dám nhận, vì không phải của người mang cho.

294. Năm cách tác tịnh đối với trái cây. Xem cht. 107. Phần iii, Ch. viii - Thuốc".

- Người lấy phạm Ba-la-di. Người bảo không phạm.

14. Xe thuyền

1. Số đông Tỳ-kheo có chiếc xe, cho nhóm sáu Tỳ-kheo cùng đi. Nhóm sáu Tỳ-kheo có ý muốn, trước khi đến trú xứ đó, sẽ lấy chiếc xe này. Đức Phật dạy:

- Nếu lấy trộm tại đây, phạm Ba-la-di. Nếu lấy giữa đường hay đến trú xứ đó cũng phạm Ba-la-di.

2. Nhóm sáu Tỳ-kheo thấy trên sông Hằng có chiếc thuyền, bèn nghĩ, - Chúng ta có thể trộm lấy chiếc thuyền này mà không lao nhọc chi cả. Nhưng nghĩ. Đức Phật hỏi:

- Người nghĩ như thế nào?

Nhóm sáu liền trình bày đầy đủ nhân duyên. Đức Phật dạy:

- Chỉ có ý nghĩ thì không phạm. Nhưng không được sinh ý nghĩ như vậy.

>. Có Tỳ-kheo trộm lấy thuyền của người từ bờ này đem đến bờ kia, nghĩ. Đức Phật dạy:

- Ba-la-di.

Từ bờ kia qua bờ này, xuôi dòng nước, ngược dòng nước, nhận chìm hay kéo đi đem lên bờ, dời địa điểm, tất cả đều phạm Ba-la-di. Nếu phương tiện muốn mở ra mà chưa rời khỏi chỗ cũ thì phạm Thâu-lan-giá.

4. Có hai Tỳ-kheo đến sông A-di-la-bạt-đề tắm, thấy cái giỏ tre đựng y quý giá trôi theo dòng nước. Một Tỳ-kheo thấy bèn nói: Cái giỏ tre này thuộc về của tôi. Tỳ-kheo thứ hai nói: Vật dụng trong giỏ tre thuộc về của tôi. Hai vị cùng lấy được y quý giá, bèn nghĩ. Đức Phật dạy:

- Người nghĩ thế nào?

Vị kia thưa:

- Tưởng là y phẩn tảo.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được lấy y phẩn tảo trong nước.

15. Vật từ thú vật

1. Có Tỳ-kheo trộm tràng hoa bằng vàng, nghĩ. Đức Phật dạy:

- Ba-la-di.

2. Trong Kỳ-hoàn có nhiều tổ chim. Cuối đêm²⁹⁵ chúng kêu inh ỏi, náo loạn các Tỳ-kheo ngồi thiền. Tỳ-kheo cự trú sai người giữ vườn đuổi chúng đi. Người giữ vườn thấy trong tổ chim có vàng và lụa vụn,

295. Khuya, cho đến trước khi mặt trời mọc, được gọi là cuối đêm.

lấy đem đưa cho cỰu Tỳ-kheo, Vị kia nghi. Đức Phật dạy:

- Các thứ đó vô dụng đối với loài chim nên không phạm. Nhưng không được nhận vật như vậy.

>. Trong Kỳ-hoàn có ổ chuột. Tỳ-kheo sai người giữ vườn phá ổ chuột. Trong ổ chuột có thuốc uống và lựa vụn, người giữ vườn lấy đem đưa Tỳ-kheo, Tỳ-kheo nghi. Đức Phật dạy:

- Các thứ đó vô dụng đối với súc sinh nên không phạm. Nhưng không được nhận vật như vậy.

4. Cách chùa không xa, có những con chuột tha trái bồ đào từ thôn đem đến trong chùa, dồn lầ thành một đống lớn. Nhóm sáu Tỳ-kheo với tâm trộm lấy ăn, rồi nghi. Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

5. Cách Kỳ-hoàn không xa có người thợ săn gài bẫy để bắt nai, trong bẫy có con nai chết. Nhóm sáu Tỳ-kheo với tâm trộm lấy ăn, rồi nghi. Đức Phật dạy:

- Ba-la-di.

16. Giải phóng súc vật

1. Có Tỳ-kheo ban ngày đi vào chỗ A-lan-nhã, nơi đó có cướp, buộc con bò dưới gốc cây. Thấy Tỳ-kheo nó khóc. Tỳ-kheo từ niệm nên mở thả, rồi nghi, Đức Phật hỏi:

- Khi mở thả nó, người nghĩ thế nào?

Vị kia thưa:

- Vì lòng thương chứ không phải với tâm trộm.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được làm việc như vậy.

2. Có Tỳ-kheo ban ngày đến chỗ A-lan-nhã, nơi đó kẻ cướp cột con bò trong nhà trạm. Tỳ-kheo nhìn quanh không thấy ai, có ý nghĩ: Con vật này có ích cho ta. Bèn mở con bò dắt đi. Dắt đi không xa, Tỳ-kheo lại nghĩ: Ta cần gì con bò này? Vì vậy thả nó đi. Rồi Tỳ-kheo nghi, Đức Phật hỏi:

- Khi dắt đi người nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo trả lời: Khi dắt với tâm trộm.

Đức Phật dạy:

- Tính đủ năm tiền đời khởi chỗ cũ, phạm Ba-la-di.

>. Con beo rượt bắt con nai. Nai bị thương chạy vào chùa, rồi chết.

Các Tỳ-kheo đem làm thịt ăn; rồi nghi. Đức Phật dạy:

- Không phạm.

Ông thợ săn, săn con nai. Nai chạy vào chùa. Thợ săn tìm nai, đến

hỏi các Tỳ-kheo: Thấy có con nai như vậy, như vậy hay không?

Các Tỳ-kheo không thấy nên trả lời là không thấy. Người thợ săn tìm khắp nơi trong chùa, bắt gặp được con nai, nổi giận cơ hiềm nói các Tỳ-kheo: Sa-môn Thích tử không biết hổ thẹn, nói dối không thật, tự xưng là tôi biết chánh pháp. Nhưng như vậy có gì là chánh pháp, trong khi thấy con nai mà nói là không thấy?

Các Tỳ-kheo nghi, bạch Phật. Đức Phật dạy:

- Không phạm.

17. Vật dụng của Tỳ-kheo

Có Tỳ-kheo ăn trộm lấy y ba-lị-ca-la, nghi, rời khỏi chỗ cũ. Đức Phật dạy:

- Ba-la-di.

Có Tỳ-kheo với tâm trộm lấy y ba-lị-ca-la của người, đem đến chỗ khác rồi nghi. Đức Phật nói:

- Phạm Ba-la-di.

Có Tỳ-kheo với tâm trộm di chuyển y ba-lị-ca-la sang một bên rồi nghi. Đức Phật dạy:

- Phương tiện tìm cầu năm tiền, chưa dời khỏi chỗ cũ phạm Thâu-lan-giá.

Có Tỳ-kheo với tâm trộm lấy giường dây, giường cây, nệm lớn, nệm nhỏ, gối, mền giạ, bình nước, bình tưới, gậy, quạt. Đức Phật dạy: Tính đủ năm tiền, tất cả đều phạm Ba-la-di.

Có Tỳ-kheo trao đổi giường dây, giường cây, nói đây cũng là Tăng, kia cũng là Tăng. Đức Phật dạy:

- Không được trao đổi như vậy.

Có Tỳ-kheo trao đổi giường cây, nệm lớn, nệm nhỏ, hoặc gối, nói đây cũng là Tăng kia cũng là Tăng. Và mền giạ, bình tưới nước, gậy, quạt, cũng nói đây là Tăng, kia cũng là Tăng. Đức Phật dạy:

- Không được làm như vậy.

Có Tỳ-kheo ăn trộm đá của người, rồi nghi. Đức Phật dạy:

- Tính đủ năm tiền, thành Ba-la-di.

Trộm ao, hào, cây gỗ, tre trúc, cỏ văn nhã, cỏ bà bà, vỏ cây, hoặc cây lá, hoa trái có người bảo vệ, rồi nghi. Đức Phật dạy:

- Tính đủ năm tiền, tất cả đều Ba-la-di.

Có Tỳ-kheo từ trên giá y của người khác lấy trộm y rồi nghi. Đức Phật dạy:

- Ba-la-di.

Có Tỳ-kheo với tâm trộm lấy chiếc y trên giá, lìa khỏi giá rồi

nghi. Đức Phật dạy:

- Ba-la-di.

Có Tỳ-kheo với tâm trộm, chuyển đổi y của người từ trên giá, rồi nghi. Đức Phật dạy:

- Phương tiện tìm cầu năm tiền, chưa dời khỏi chỗ, phạm Thâu-lan-giá.

Có Tỳ-kheo lấy cái dây lưng trên giá y của người khác, và lấy luôn cái giá, rồi nghi, Đức Phật hỏi:

- Người nghĩ thế nào khi lấy?

Vị kia thưa:

- Với tâm trộm.

Đức Phật dạy:

- Tính đủ năm tiền, dời khỏi chỗ cũ, thành Ba-la-di.

Khi ấy có số đông Tỳ-kheo cùng nhóm sáu Tỳ-kheo ngồi ăn trong nhà bạch y. Bạch y dùng chiếc y đại giá trải làm chỗ ngồi. Một trong nhóm sáu Tỳ-kheo với tâm trộm dùng chân cuốn lại, rồi nghi. Đức Phật hỏi:

- Với ý nghĩ thế nào khi người cuốn?

Vị kia thưa:

- Với tâm trộm.

Đức Phật dạy:

- Phương tiện cầu năm tiền, chưa dời khỏi chỗ, phạm Thâu-lan-giá.²⁹⁶

18. Phần của người khác

Bấy giờ, Tỳ-kheo-ni Sai-ma, có nhà đàn-việt. Đệ tử của Tỳ-kheo-ni đến nhà người đàn-việt đó nói:

- A-di Sai-ma cần năm đấu vừng.

Người đàn-việt kia nói:

- Có thể được..

Người đàn-việt đưa cho. Cô đệ tử kia nhận được vừng rồi, ăn hết.

Sau đó vào một buổi sáng, Tỳ-kheo-ni Sai-ma, khoác y, bưng bát đến nhà đàn-việt kia, trải chỗ ngồi ngồi, người đàn-việt hỏi:

- Vừng có tốt hay không?

Sai-ma hỏi lại:

- Vừng gì?

Người đàn-việt thuật lại đầu đuôi. Tỳ-kheo-ni Sai-ma khi về chùa

296. Hết quyển 55.

nói với người đệ tử:

- Cô ăn trộm của tôi năm đấu vừng (mè).

Người đệ tử trả lời:

- Con không ăn trộm. Con nghĩ thân tình nên ăn.

Sau đó nghỉ. Đức Phật hỏi:

- Cô dùng với ý gì?

Cô đệ tử thưa:

- Con dùng với ý thân tình.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được, không phải thân tình mà tác ý thân hậu để lấy dùng. Vì nói dối nên mắc tội Ba-dật-đề.

Tỳ-kheo-ni Sai-ma có nhà đàn-việt. Đệ tử của cô đến nhà đàn-việt đó nói:

- A-di Sai-ma cần cháo ba món thuốc.

Người đàn-việt nói:

- Có thể được.

Rồi đưa cho. Cô đệ tử nhận được, ăn hết.

Sau đó, vào buổi sáng sớm, Tỳ-kheo-ni Sai-ma, khoác y, bưng bát đến nhà đàn-việt kia, trải chỗ ngồi an tọa. Người đàn-việt thưa hỏi:

- Thưa A di, cháo ba món thuốc có khá hay không?

Sai-ma hỏi lại:

- Cháo ba món thuốc gì?

Người đàn-việt liền thuật lại đầu đuôi. Khi trở về chùa, Sai-ma nói với người đệ tử:

- Cô lấy trộm của tôi cháo ba món thuốc.

Người đệ tử trả lời:

- Con không lấy trộm. Con lấy với ý thân tình.

Cô đệ tử nói như vậy rồi nghỉ. Đức Phật hỏi:

- Cô lấy với ý gì?

- Con lấy với ý thân tình.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được, chẳng phải thân tình, mà tác ý thân tình để lấy. Vì nói dối nên phạm Ba-dật-đề.

Có Tỳ-kheo lấy phần khư-xà-ni của Hòa thượng. Hòa thượng nói:

- Ông ăn phần của tôi, phạm tội trộm.

Tỳ-kheo thưa:

- Con không ăn trộm. Con lấy với ý thân tình.

Vị kia nghi, Đức Phật hỏi:

- Ông lấy với tâm gì?
- Con lấy với ý nghĩ là thân tình.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được, chẳng phải thân tình mà tác ý thân tình để lấy.

19. Cầm nhâm

1. Có người thợ gốm là đàn-việt của một Tỳ-kheo. Người đàn-việt nói:

- Đại đức cần đồ gì cứ nói.

Tỳ-kheo nói:

- Tốt lắm.

Người đàn-việt nói xong, đứng dậy đi vào nhà. Có một người khác đến chỗ bán hàng để bán. Sau đó, Tỳ-kheo cầm (nhâm) cái bình của người bán hàng đi. Người ấy nói với Tỳ-kheo:

- Thưa Đại đức, chớ lấy cái bình của tôi đi.

Tỳ-kheo nói:

- Cái bình này là cái bình của ai? Ông thợ gốm trước đây có nói với tôi, nếu cần đồ gì thì cứ lấy, cho nên tôi lấy.

Người bán hàng nói:

- Cái đó không phải là đồ của người ấy.

Tỳ-kheo liền để cái bình xuống mà đi. Nhưng rồi nghi. Đức Phật hỏi:

- Người lấy với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo kia thuật lại đầy đủ nhân duyên với Đức Phật. Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được không hỏi chủ mà lấy.

2. Có nhà bán rượu là đàn-việt của một Tỳ-kheo. Người đàn-việt nói với Tỳ-kheo:

- Đại đức cần cái nôi thì cứ lấy.

Tỳ-kheo nói: Tốt lắm.

Người đàn-việt nói xong trở về nhà. Có một người khác đến đứng chỗ bán rượu. Sau đó, Tỳ-kheo cần cái nôi nên đến lấy (nhâm) đi. Người kia nói:

- Đại đức đừng lấy cái nôi của tôi đi.

Tỳ-kheo nói:

- Cái nôi này của ai? Người bán rượu trước đây có nói với tôi, cần cái nôi thì cứ lấy. Cho nên tôi lấy.

- Đó không phải cái nôi của người ấy.

Tỳ-kheo để cái nôi xuống rồi đi. Nhưng rồi nghỉ, Đức Phật hỏi:

- Người lấy với ý gì?

Tỳ-kheo trình bày rõ nhân duyên với Đức Phật. Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được không nói với chủ mà lấy vật của người.

>. Có người lái buôn là đàn-việt của Tỳ-kheo. Người đàn-việt nói:

- Đại đức cần gì cứ lấy.

Tỳ-kheo nói: Tốt lắm.

Lái buôn kia trở về nhà. Có một người khác đến chỗ bán hàng. Sau đó, Tỳ-kheo cần gạo, bèn đến lấy (nhằm) gạo đi, người kia nói:

- Đại đức đừng lấy gạo của tôi đi.

Tỳ-kheo nói:

- Gạo này là của ai? Người lái buôn trước đây có nói với tôi là cần gì thì cứ lấy, nên tôi mới lấy.

Người kia nói:

- Đây không phải là gạo của ông lái buôn.

Tỳ-kheo liền để gạo xuống mà đi. Nhưng nghỉ. Đức Phật nói:

- Người lấy với tâm gì?

Tỳ-kheo trả lời thuật lại đầy đủ nhân duyên với Đức Phật. Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được không hỏi chủ mà lấy.

4. Bấy giờ, có người bán y là đàn-việt. Đàn-việt thưa:

- Đại đức cần gì thì cứ lấy.

Tỳ-kheo nói: Tốt lắm.

Người đàn-việt kia qua đời. Còn một đứa con nhỏ. Tỳ-kheo cần y, liền lấy y đi. Đứa nhỏ nói:

- Đại đức đừng lấy y của con đi.

Tỳ-kheo nói:

- Y này của ai? Người bán y trước đây có nói với tôi cần y cứ lấy.

Đứa nhỏ nói:

- Người bán y ấy chết rồi.

Tỳ-kheo liền bỏ y mà đi, nhưng nghỉ. Đức Phật nói:

- Người lấy với ý gì?

Tỳ-kheo trình bày đầy đủ nhân duyên. Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được không hỏi chủ mà lấy.

20. Vật vô chủ

1. Thế Tôn ở tại Tỳ-xá-ly. Có một Ly-xa không có lòng tin, dùng một miếng giẻ rách gói năm tiền, để trong đồng rác, sai người rình, nếu thấy ai lấy thì bắt. Bấy giờ có Tỳ-kheo trì y phần tảo tưởng là y phần tảo, liền lấy bỏ trong đống rác. Sứ giả kia thấy, nói:

- Ông Ly-xa gọi Tỳ-kheo.

Tỳ-kheo nói:

- Gọi đi đâu?

Khi Tỳ-kheo đi đến chỗ Ly-xa, Ly-xa hỏi:

- Đại đức được phép cầm tiền bạc của báu chăng?

Tỳ-kheo nói:

- Điều đó không được.

Ly-xa nói:

- Không được, sao thầy lấy?

Tỳ-kheo nói:

- Tôi đâu có lấy.

Ly-xa bảo đưa chiếc đũa xem. Ly-xa liền lấy gói tiền từ trong đũa của Tỳ-kheo ra. Tỳ-kheo này hổ thẹn, và Tỳ-kheo khác cũng vậy. Các Tỳ-kheo đem nhân duyên này bạch đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn nói với các Tỳ-kheo:

- Các người lắng nghe. Nếu có Tỳ-kheo nào muốn lấy y phần tảo như vậy, thì nên dùng ngón chân bên trái kẹp, ngón chân bên phải kéo ra để xem. Cái gì bất tịnh thì gỡ nó ra, cái gì tịnh thì lấy mang đi.

2. Thế Tôn ở tại nước Xá-vệ. Ca-lưu-đà-di cùng nhóm sáu Tỳ-kheo tắm tại sông A-di-bà-đề. Ca-lưu-đà-di tắm xong lên bờ trước, mặc lộn y của Nhóm sáu Tỳ-kheo, rồi đi. Nhóm sáu Tỳ-kheo tắm rồi sau lên bờ không thấy y của mình mà lại thấy y của Ca-lưu-đà-di, bèn nói:

- Ca-lưu-đà-di ăn trộm y của chúng ta, liền tác pháp diệt tận, trong lúc vắng mặt Ca-lưu-đà-di.

Ca-lưu-đà-di nghe như vậy sinh nghi, đến chỗ Đức Thế Tôn đầu mặt đánh lễ sát chân, rồi ngồi lui qua một bên, đem nhân duyên trên trình bày đầy đủ lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn hỏi:

- Với ý nghĩ thế nào, khi người lấy?

Ca-lưu-đà-di thưa:

- Con tưởng là y của mình nên lấy, chứ không có tâm ăn trộm.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được không xem kỹ y mà vội lấy. Cũng không được không có mặt người mà tác pháp quở trách, tận, y chỉ,

ngăn không cho đến nhà bạch y, cử tội, hay yết-ma diệt tận. Nếu làm thì không thành lại mắc tội Đột-kiết-la.

>. Có Tỳ-kheo lượm được cái y do gió thổi bay, nghi. Đức Phật hỏi:

- Người lấy với tâm gì?

Vị ấy thưa:

- Với ý nghĩ là y phẩn tảo, chứ không có tâm ăn trộm.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được lấy y phẩn tảo do gió thổi bay.

4. Có cư sĩ giặt y rồi phơi trên tường. Khi ấy, có Tỳ-kheo trì y phẩn tảo thấy, tưởng là y phẩn tảo, nên lấy đi. Cư sĩ kia thấy, nói:

- Đại đức đừng mang y của tôi đi.

Tỳ-kheo nói:

- Tôi tưởng là y phẩn tảo.

Nói rồi liền bỏ y mà đi; rồi nghi. Đức Phật hỏi:

- Người lấy với ý nghĩ thế nào?

Tỳ-kheo thưa:

- Con lấy với ý nghĩ là y phẩn tảo.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được lấy y phẩn tảo từ trên tường, trên rào, hay trong hào.

Có cư sĩ giặt y rồi phơi trên nia. Một vị trong nhóm sáu Tỳ-kheo, với tâm trộm lấy đi, rồi nghi. Đức Phật dạy:

- Phạm Ba-la-di.

5. Có số đông bọn cướp đi ra khỏi thành Xá-vệ, cách Kỳ-hoàn không xa, ban ngày uống rượu xong, còn dư, để giữa gốc cây, vào thành Xá-vệ. Bấy giờ, Nhóm sáu Tỳ-kheo ra ngoài Kỳ-hoàn, với tâm trộm, lấy uống. Đức Phật nói:

- Phạm Ba-la-di.

6. Có Tỳ-kheo khát thực, sáng sớm khoác y, bưng bát đến nhà đàn-việt, gặp lúc trời mưa to, nước trôi các loại mỡ lạnh. Vị kia nghĩ đây là vật không cầu mà được, có thể dùng làm thuốc, liền lấy uống, rồi nghi. Đức Phật hỏi:

- Người lấy, với ý nghĩ thế nào?

Vị kia thưa:

- Tưởng là vật phẩn tảo, cho nên lấy, chứ không với tâm trộm.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được lấy vật phẩn tảo trong nước. Không thọ mà dùng phạm Ba-dật-đề.²⁹⁷

21. Mượn tiếng lấy

Tỳ-kheo có nhà đàn-việt. Tỳ-kheo khác hỏi Tỳ-kheo này:

- Tôi muốn đến nhà đàn-việt của Thầy. Thầy có muốn nói gì?

Vị kia nói:

- Tùy ý Thầy. Nói gì cũng được.

Tỳ-kheo này cần năm mươi lượng đường mía, nên khi đến nhà đàn-việt nói:

- Tỳ-kheo kia cần năm mươi lượng đường mía.

Người đàn-việt thưa:

- Có thể được.

Nói xong, liền lấy cho. Tỳ-kheo này nhận được đường rồi dùng hết không đưa cho Tỳ-kheo kia. Một thời gian sau, Tỳ-kheo kia đến nhà đàn-việt. Người đàn-việt ấy hỏi:

- Thưa Đại đức, đường mía có khá không?

Tỳ-kheo kia hỏi lại:

- Đường mía gì? Cho ai?

Người đàn-việt thuật rõ đầu đuôi. Tỳ-kheo kia khi về chùa nói với Tỳ-kheo này:

- Người lấy đường mía của tôi, phạm giới trộm.

Tỳ-kheo này nói:

- Tôi không phạm giới trộm. Vì Thầy bảo tôi tùy ý muốn nói gì

thì nói.

Các Tỳ-kheo bạch Phật. Đức Phật dạy:

- Không được nói như vậy. Phải bảo, “Nên nói như vậy. Nên bảo như vậy.”

Có Tỳ-kheo trộm xe của người khác, rồi nghi. Đức Phật nói:

- Phạm Ba-la-di.

Có Tỳ-kheo trộm củi của người khác, rồi nghi. Đức Phật dạy:

- Tính đủ năm tiền, phạm Ba-la-di.

22. Bắt cóc trẻ

Người đàn-việt của Tất-lăng-già-bà-ta²⁹⁸ có hai đứa nhỏ, thông tuệ sáng sủa, không sợ người. Mỗi lần Tất-lăng-già-bà-ta đến nhà, chúng nó liền ôm chân và chạy quanh vui chơi. Sau đó một thời gian

297. Tỳ-kheo, Ba-dật-đề 40.

298. Tất-lăng-già-bà-ta 畢陵伽婆蹉. Pali, Pilindavaccha. Truyện kể, Vin.iii. 67.

hai, hai đứa nhỏ này bị cướp bắt. Bấy giờ, vào buổi sáng sớm Tất-lăng-già-bà-ta, khoác y, bưng bát đến nhà đàn-việt, trải chỗ ngồi an tọa, cha mẹ tiểu nhi đến khóc sụt mướt nói:

- Con của con cướp bắt mất rồi. Nếu chúng nó còn ở nhà thì đã đến ôm chân Đại đức, vui vẻ biết bao!

Tất Lăng Già Bà Ta nói:

- Nên tìm khắp trong nhà, xem thử chúng nó ở đâu?

Cha mẹ tiểu nhi nói:

- Tìm khắp rồi mà không có.

Tất-lăng-già-bà-ta trở về chùa, vào trong phòng, tư duy nhập định, đặt niêm trên thân, dùng thiên nhãn thanh tịnh vượt hẳn người thường, thấy tiểu nhi bị giặc, để trong chiếc thuyền nơi dòng sông Hằng. Thấy rồi, trong khoảnh khắc bằng khi người lực sĩ co duỗi cánh tay, Tất-lăng-già-bà-ta biến mất khỏi chùa, xuất hiện đứng trong chiếc thuyền của cướp trên dòng sông Hằng. Tiểu nhi thấy liền vui vẻ đến ôm chân. Tất-lăng-già-bà-ta dùng thần túc khiến tiểu nhi trở về, và đem chúng để gác trên phòng, rồi đến nhà chỗ đàn-việt, trải chỗ ngồi an tọa. Bấy giờ, cha mẹ chúng cũng khóc kể và nói:

- Con của con nếu còn chúng sẽ đến ôm chân Đại đức thì vui biết bao!

Tất-lăng-già-bà-ta nói:

- Có thể tìm các phòng trên gác xem sao!

Cha Mẹ nó nói:

- Đã tìm rồi mà không có.

Tất-lăng-già-bà-ta nói:

- Nên tìm lại.

Cha mẹ chúng nó tìm lại ở trên trên trong phòng thì bắt gặp hai đứa nhỏ. Cha mẹ nó rất vui mừng nói:

- Con của tôi bị giặc bắt mất, Tất-lăng-già-bà-ta vì tôi bắt nó đem về.

Các Tỳ-kheo nghe, trong số đó có vị thiếu dục tri túc, sống khổ hạnh, ưa học giới, biết hổ thẹn, hiềm trách Tất-lăng-già-bà-ta: Tại sao giặc bắt con người ta rồi đoạt lại?

Tất-lăng-già-bà-ta nghe rồi nghi, đến chỗ Đức Phật, đầu mặt kính lễ sát chân, ngồi lui qua một bên, đem nhân duyên này bạch Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn biết mà vẫn hỏi:

- Với ý nghĩ thế nào khi Thầy bắt thiếu nhi lại?

- Bạch Thế Tôn với lòng từ con bắt thiếu nhi lại, chứ không có

tâm trộm.

Đức Phật dạy:

- Không phạm. Nhưng không được làm việc như vậy.²⁹⁹

23. Nhận di chúc

Có Tỳ-kheo tự là Cao Thắng,^{>00} có người đàn-việt. Người đàn-việt bệnh, Tỳ-kheo đến thăm. Đàn-việt có hai tiểu nhi thông tuệ sáng sủa. Bấy giờ, người đàn-việt chỉ chỗ chôn của quý cho Tỳ-kheo và nói:

- Hai đứa con của con, khi nó lớn lên, đứa nào giỏi hơn^{>01} thì chỉ chỗ chôn của quý này cho nó.

Sau khi người đàn-việt qua đời, Tỳ-kheo Cao Thắng chỉ chỗ chôn của quý cho đứa tốt hơn. Tiểu nhi kia khóc kể, đến trong chùa nói với A-nan:

- Thưa Đại đức, tài sản cha con để lại cho hai đứa con. Tỳ-kheo Cao Thắng này lại giao hết cho một người.

A-nan nói với Tỳ-kheo Cao Thắng:

- Tại sao tài sản cha mẹ người ta để lại cho hai người, thầy lại đem giao hết cho một người? Nay Cao Thắng, Thầy hãy đi đi. Tôi không đồng Bối-tát với Thầy.

Trải qua sáu lần bối-tát, A-nan không bối-tát chung.

Tỳ-kheo Cao Thắng là bạn hữu với La-hầu-la.^{>02} Bấy giờ, La-hầu-la vào buổi sáng, khoác y, bưng bát đến nước Ca-duy-la-vệ chỗ các bà Xá-di, bảo các bà Câu-lê:

- Các bà hãy bồng con của các bà đến để trước Ngài A-nan. Con của các bà khóc. Ngài A nan sẽ bảo các bà bồng nó lên. Các bà sẽ nói như vậy: “Chúng con sẽ không bồng con của chúng con lên, đến khi nào Tôn giả A-nan chịu nghe Tỳ-kheo Cao Thắng nói.

Các bà nghe theo lời La-hầu-la đem con mình để trước mặt Tôn giả A-nan. Khi ấy, các thiếu nhi khóc, Tôn giả A-nan bảo các bà:

- Bồng các con lên.

Bấy giờ, các bà nói:

- Chúng con không bồng chúng nó lên, cho đến khi nào Tôn giả

299. Pali, ibid., Phật nói: Không phạm, đối với ai hiện thần thông khi cần hiện thần thông. (anāpatti bhikkhave iddhipadamassa iddhavisaye).

>00. Cao Thắng 高勝. Ngũ phần 28: A-thù. Thập tụng 58: Trực Tín, đệ tử cộng hành của A-nan. Pali, Vin.iii. 66: Ajju.

>01. Pali, ibid., - cho đứa nào có tín tâm

>02. Ngũ phần 28, Tăng chia thành hai bộ, tán trợ A-thù (Cao Thắng) và A-nan; sáu năm không bối-tát. Do đó, La-hầu-la phải can thiệp, vận động các bà họ Thích yêu cầu A-nan hoà hiệp với A-thù.

chịu nghe Tỳ-kheo Cao Thắng nói.

Tôn giả A nan động lòng từ liền nói với Cao Thắng:

- Sự việc của Thầy thế nào?

Cao Thắng liền trình bày đầy đủ nhân duyên với A-nan. Tôn giả

A-nan nói:

- Như thế là Thầy không phạm, dù chỉ là tội Đột-kiết-la.>0>